**Tiết 3**

**Hoạt động trải nghiệm 2**

**HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: THÂN THIỆN VỚI**

**NHỮNG NGƯỜI SỐNG XUNG QUANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Chia sẻ được về mối quan hệ của mình với những người sống xung quanh.

- Lập được Quy tắc xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người xung quanh.

- Tích cực thực hiện hành vi ứng xử thân thiện với những người xung quanh.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

*-* Chia sẻ về mối quan hệ của em với những người sống xung quanh.

*-* Xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

*\** Lồng ghép GDĐP CĐ1: Con người quê hương em (Truyền thống uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** Giấy A3, bút, bút màu.

**-** Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động**  - GV tổ chức cho cả lớp khởi động với trò chơi "Kết bạn".  - GV phổ biến luật chơi cho HS: Cả lớp nhẹ nhàng di chuyển theo hình vòng tròn (có thể chạy nhẹ nhàng hoặc nhảy chân sáo theo vòng tròn), vừa di chuyển vừa hô "Kết bạn! Kết bạn!”. Quản trò hô hiệu lệnh:“Kết 2!", tất cả nhanh chóng kết thành từng nhóm 2 người, nếu đứng một mình hoặc nhóm nhiều hơn 2 người là phạm luật. Quản trò có thể tiếp tục hô “Kết 3! (hoặc 4, 5, 6 ) đề HS kết thành nhóm 3 hoặc 4, 5, 6.  - GV cho HS tham gia trò chơi trong vòng 3 – 5 phút.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Mỗi cá nhân đều sống trong cộng đồng cần thiết lập mối quan hệ xung quanh và cùng tham gia các hoạt động cộng đồng để ngày càng phát triển bản thân cũng như xây dựng một cộng đồng tốt đẹp.* *Chúng ta cùng đi vào bài học hôm nay nhé –* ***Tuần 13 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thân thiện với những người sống xung quanh***  **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Chia sẻ về mối quan hệ của em với những người sống xung quanh**  - GV chia lớp thành các nhóm (4 – 6 HS).  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm và kể cho nhau nghe về những người sống xung quanh mình theo gợi ý:  + Tên những người sống xung quanh mà em thường tiếp xúc.  + Mối quan hệ của em với những người đó.  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về  những người sống xung quanh mình. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV gợi ý HS bày tỏ mong muốn của bản thân về việc phát triển mối quan hệ với những người sống xung quanh.    - GV kết luận: *Mỗi ngày, chúng ta sẽ gặp gỡ, tiếp xúc và giao tiếp với nhiều người khác nhau. Chính vì vậy, các em cần chú ý lựa chọn cho mình những hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp để xây dựng và phát triển mối quan hệ với những người sống xung quanh.*  **Hoạt động 2: Xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 HS).  - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về Quy tắc xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh theo gợi ý:  *+ Xác định những việc nên làm để xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.*  *+ Xác định những việc không nên làm gây ảnh hưởng tới mối quan hệ với những người xung quanh.*  *+ Trình bày lên giấy A3 thành bản Quy tắc xây dựng mối quan hệ thân thiện.*  *+ Trang trí cho bản quy tắc thật sinh động.*  - GV khuyến khích HS sáng tạo bản Quy tắc theo các nội dung, hình thức khác nhau.  - GV gợi ý cho HS bản Quy tắc.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV đặt câu hỏi cho HS: *Theo em vì sao chúng ta nên ứng xử thân thiện với những người sống xung quanh?*  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí:  *Chúng ta nên ứng xử thân thiện với những người*  *sống xung quanh vì:*  *+ Đó là cách tạo ra môi trường sống tích cực và hạnh phúc.*  *+ Tạo ra sự đoàn kết trong cộng đồng...*  - GV khen ngợi HS đã thiết kế được bản quy tắc sáng tạo, ý nghĩa.  - GV kết luận: *Trong giao tiếp hằng ngày, các em hãy tích cực thực hiện những việc làm để xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh bằng một số hành động đơn giản như:*  *+ Mỉm cười thân thiện.*  *+ Chào hỏi lễ phép.*  *+ Giao tiếp cởi mở, hòa đồng.*  *+ Không phân biệt đối xử...*  *Điều đó sẽ góp phần xây dựng nên một cộng đồng thân thiện, văn minh.* | - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS lắng nghe, thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc nhóm.  - HS đọc tình huống.  - HS sáng tạo.  - HS tham khảo.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**\*** Lồng ghép GDĐP:

TRUYỀN THỐNG UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN, TƯƠNG THÂN TƯƠNG ÁI

“Uống nước nhớ nguồn” là nét đẹp truyền thống của người Hải Dương. Truyền thống đó được thể hiện qua việc tri ân các thế hệ anh hùng dân tộc, các danh nhân, trí thức, các thế hệ cha ông có công với quê hương, đất nước qua hệ thống các di tích lịch sử, công trình đền, đình, miếu thờ, đài tượng niệm,… ở khắp các địa phương trên địa bàn tỉnh.

Hải Dương đã và đang thực hiện tốt các chế độ chính sách cho các gia đình và những người có công với cách mạng, với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Nhiều phong trào thể hiện tinh thần uống nước nhớ nguồn được thực hiện như: xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; chăm lo cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng; xây nhà tình nghĩa; xây dựng sổ tiết kiệm tình nghĩa; chăm sóc bố mẹ liệt sĩ già yếu cô đơn, con liệt sĩ mồ côi; phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng,…đó là những việc làm thể hiện nghĩa cử cao đẹp, giàu tình người của người xứ Đông.

Tinh thần tương thân, tương ái cũng là một truyền thống tốt đẹp của người Hải Dương, được gìn giữ và phát huy qua bao đời nay. Nối tiếp truyền thống đó của cha ông, nhân dân Hải Dương nói chung, lớp trẻ Hải Dương nói riêng đã hăng hái, tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào thiện nguyện như: xây dựng “Quỹ tình thương”, phong trào “Đông ấm vùng cao”, phong trào “Nồi cháo nghĩa tình”, phong trào “Hiến máu nhân đạo”, phong trào “Lá lành đùm lá rách”,… Những hoạt động đó đã khơi gợi, giáo dục tuổi trẻ Hải Dương luôn biết chia sẻ, biết đùm bọc, yêu thương trong cuộc sống để phát huy đạo lý “Thương người như thể thương thân” của dân tộc

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **C. Hoạt động luyện tập**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về cách phát triển mối quan hệ với mọi người?  A. Ngại tham gia, tiếp xúc với người lạ.  B. Chủ động giúp đỡ người gặp khó khăn.  C. Quyên góp tiền để xây dựng trường học.  D. Quyên góp quần áo, lương thực cho các bạn nhỏ vùng cao.  **Câu 2:** Đâu **không** phải là một cách để xây dựng mối quan hệ cộng đồng?  A. Bất kì tổ chức hay cá nhân nào cũng có thể tham gia vào và đóng vai trò nhất định.  B. Duy trì sự tham gia của các cá nhân và tổ chức trong mạng lưới đó.  C. Xác định hoạt động cộng đồng cần xây dựng.  D. Liệt kê các việc làm cần thực hiện trong hoạt động.  **Câu 3:** Vai trò của việc xây dựng mối quan hệ thân thiện với mọi người là gì?  A. Điều chỉnh các vai trò của cá nhân một cách linh hoạt.  B. Tạo ra một tổ chức có tính thống nhất và liên kết.  C. Tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức phát huy hết vai trò đối với cộng đồng.  D. Giúp cho nhân dân có được những sợi dây liên kết chặt chẽ với nhau.  **Câu 4:** Theo em mối quan hệ là gì?  A. Sự tác động qua lại giữa hai đối tượng hoặc hai (hoặc nhiều hơn hai) nhóm đối tượng có liên quan với nhau.  B. Sự tác động qua lại giữa hai (hoặc nhiều hơn hai) đối tượng hoặc hai (nhóm đối tượng có liên quan với nhau.  C. Sự tác động qua lại giữa hai đối tượng hoặc hai nhóm đối tượng có liên quan với nhau.  D. Sự tác động qua lại giữa hai (hoặc nhiều hơn hai) đối tượng hoặc hai (hoặc nhiều hơn hai) nhóm đối tượng có liên quan với nhau.  **Câu 5:** Đâu là cách thiết lập mối quan hệ thân thiện với bạn bè?  A. Mặc kệ để bạn tự làm việc một mình.  B. Chủ động bắt chuyện và rủ bạn chơi cùng.  C. Khuyến khích các bạn có sự tự lập cá nhân.  D. Chỉ giúp bạn khi mình rảnh rỗi.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | | **Đáp án** | A | D | C | D | B |   **4. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Tích cực sử dụng Quy tắc xây dựng mối quan  hệ thân thiện với những người sống xung quanh trong cuộc sống hằng ngày. | - HS làm việc cá nhân.  - HS lắng nghe, theo dõi các câu hỏi để đưa ra câu trả lời.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_